

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST  
Ngày 14-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Khang

Bà Phạm Thị Thao

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đ L, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2000 tại Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn Đông Lỗ 1, xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; con ông Nguyễn Đức Tr và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số 151/2018/HSST ngày 07/9/2018 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Đ L 01 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/8/2019, thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí vào ngày 07/7/2020); tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 18/7/2020, đến ngày 20/7/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đoàn H Q, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 65 đường Đ , phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Đoàn Ngọc S và bà Phạm Thị H; bị cáo có vợ là Đặng Thị Hoài Th, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự:

Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/01/2020, đến ngày 24/01/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Nguyễn Đ Qu, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 10 phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Kim Q và bà Nguyễn Thị Kim N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 22/01/2020, đến ngày 24/01/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

4. Nguyễn T H, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2001 tại Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn Đông Lỗ 1, xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Trung T và bà Tạ Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 06/6/2020, đến ngày 07/6/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

5. Trần Văn T A, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 3/19/144 đường T, phường T, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Viết T và bà Vũ Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 07/3/2020, đến ngày 10/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn V P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 16/180 đường P, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 1 giờ 15 phút ngày 11/12/2019, Trần Văn T A chở Đoàn H Q đến cổng sau bar NEW MDM ở số 1 Lô 26 đường Lê Hồng P, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để chờ đón chị Lưu Thị Th, sinh năm 1999 và Phạm Thị M (tức Q), sinh năm 1996 (Th là người yêu của T A, Q là người yêu của Qu). Một lúc sau, Nguyễn T H chở Nguyễn Đ Qu và Nguyễn Đ L đến. Tại đây, Qu có nói chuyện với mọi người về việc có người gửi tin nhắn cho vợ Qu với nội dung Qu có quan hệ tình cảm với Q. Qu nói: “Chắc chỉ có cái M thôi (tức Phan Thanh Mai, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 18 đường N, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) vì nó là người yêu cũ của tao nên tao biết” nên Qu muốn tìm chị M để hỏi rõ sự việc.

Khoảng 2 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi M (tức Q) và Th tan làm, Qu đi một mình một xe, T A chở Th, M (tức Q) một xe; Quyền đi với L và H một xe. Khi

đến khu vực ngã tư đèn đỏ siêu thị Mediamart Hải Phòng, thấy anh Đoàn V P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 16/80 đường Phương Lưu, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đang điều khiển xe chở phía sau là chị Phan Thanh M. Đi cùng có anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 17/44/51 đường D, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn N A, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 12/34/17/82 đường V, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Đoàn H Q điều khiển xe chặn đầu xe máy của anh P và chị M. Qu nói: “Hai đứa mày xuống đây tao bảo”, anh P và chị M vừa xuống xe thì Qu xông vào túm tóc chị M. Anh P kéo tay Qu ra thì tay của anh P vung trúng mặt của Qu. Bực tức, Qu lao vào dùng tay chân đánh anh P. Thấy vậy, Q, H, L cũng lao vào dùng tay chân đánh, đá vào người, vào mặt anh P làm anh P ngã ra đường. T A xuống xe và hô: “Đánh chết mẹ nó đi”. Chị M, anh T và anh N A chạy lại can ngăn thì Q dùng tay tát vào mặt chị M còn các đối tượng không đánh anh P nữa. Qu chạy sang khu vực vỉa hè trước cửa siêu thị Mediamart nhặt 01 viên gạch vỡ tại vỉa hè có kích thước bằng lòng bàn tay, chạy lại chỗ anh P định đánh vào người anh P. Vừa lúc đó, anh P đứng dậy thì bị Qu đập trúng vào phía sau đầu. Anh P bỏ chạy sang vỉa hè siêu thị Mediamart đứng, còn Qu và cả bọn lên xe máy bỏ đi về phía ngã 6 Cát Bi. Đi được một đoạn, Qu quay xe lại để gặp chị M hỏi chuyện trước đó. Lúc này, chị M và anh P đang đứng ở khu vực trước cửa Siêu thị Mediamart. Qu dựng xe thì thấy máu ở mũi chảy ra nên bực tức, chạy vào dùng tay chân đánh anh P. Thấy vậy, Quyền chở L và H, T A chở Th và Q cũng quay lại chỗ Qu. Đến nơi, Q, H và L xuống xe lao vào dùng tay chân đánh anh P, còn Tuấn và Th, Q ngồi trên xe máy gần đó. Anh P vùng bỏ chạy. Q, H, L nhặt gạch bê tông vụn ở vỉa hè có đường kính khoảng 3 - 4 cm đuổi theo ném về phía anh P. Khi anh P chạy đến giữa ngã tư, quay mặt lại thì bị các đối tượng ném trúng vào mi mắt phải và vùng trán. Anh P tiếp tục bỏ chạy ra khu vực dải phân cách cứng giữa hai làn xe hướng từ BigC đi ngã 6 Cát Bi thì dừng lại. Qu một mình phi xe máy sang chỗ anh P, anh P dùng chân đạp vào đầu xe làm Qu ngã ra đường. Thấy vậy, Q, H, L phi xe sang chỗ Qu bị ngã, xuống xe và tiếp tục đuổi anh P. Anh P bỏ chạy hướng sang phía Siêu thị Mediamart. Thấy vậy, T A đi xe máy chở theo Th phóng xe sang chặn đầu hướng anh P bỏ chạy. T A xuống xe, nhặt một viên gạch hay đất đường kính khoảng 8 cm (T A không nhớ rõ đặc điểm) ở khu vực thảm cỏ dải phân cách đuổi theo anh P khoảng 3 m và ném về phía anh P nhưng không trúng. Quyền, Hiếu và Long tiếp tục đuổi theo anh P. Anh P chạy được một đoạn thì vấp ngã úp mặt xuống đường liền bị Q, H, L đuổi kịp và dùng tay chân đánh, đá vào người anh P. Chị M và mọi người can ngăn thì các đối tượng dừng lại, lên xe máy bỏ đi còn anh P nhờ mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 631/2019/TgT ngày 03/01/2020 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: “Nạn nhân Đoàn V P bị các thương tích sau: Vết thương vùng trán 3x3 cm, hình sao, dập nát, bờ nham nhở, sâu sát xương. Vết

thương vùng chằm kích thước 2 cm. Vết thương vùng chân mày bên phải 01 cm. Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương gây rách da vùng đầu mặt, chảy máu dưới nhện, không vỡ xương sọ mặt, đã được điều trị tạm thời ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương trán gây nên là 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương mi mắt phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương vùng chằm gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chảy máu dưới nhện không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp cắt lớp gây nên là 08%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong thông tư là 20%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên”.

Sau khi gây thương tích cho anh P, các đối tượng bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã quyết định truy nã đối với Nguyễn Đ Qu, Đoàn H Q, Nguyễn T H và Nguyễn Đ L.

Ngày 22/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt truy nã đối với Nguyễn Đ Qu.

Ngày 23/01/2020 Đoàn H Q đến cơ quan Công an đầu thú.

Ngày 07/3/2020 Trần Văn T A đến cơ quan Công an đầu thú.

Ngày 05/6/2020 Nguyễn T H đến cơ quan Công an đầu thú.

Ngày 18/7/2020 Nguyễn Đ L đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L và Trần Văn T A khai nhận hành vi phù hợp với nội dung nêu trên. Ngoài ra, các đối tượng còn khai: Giữa anh Đoàn V P và các đối tượng không có quan hệ hay mâu thuẫn gì. Trước khi đi, Qu chỉ nói với mọi người muốn tìm chị M hỏi việc chị M có nhắn tin cho vợ Qu hay không. Tuy nhiên, do bức tức vì bị anh P hất tay vào mặt nên Qu đã đánh anh P. Các đối tượng Quyền, T A, H, L thấy vậy cũng xông vào đánh anh P. Khi gây thương tích cho anh P, các đối tượng không nhằm vào cụ thể vị trí nào trên cơ thể anh P để đánh.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Trong vụ án này, các đối tượng sử dụng gạch, đất nhặt ở vỉa hè để gây thương tích cho anh Đoàn V P, sau sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A và Nguyễn T H và gia đình đã bồi thường cho anh Đoàn V P tổng số tiền 170 triệu đồng, cụ thể: Sau sự việc xảy ra, bố đẻ và anh trai của Đoàn H Q đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh Đoàn V P số tiền là 30 triệu đồng (trong đó: Đoàn H Q góp số tiền 18 triệu đồng, Nguyễn Đ Qu góp số tiền 5 triệu đồng và Trần Văn T A góp

số tiền 7 triệu đồng). Ngày 10/3/2020 Trần Văn T A bồi thường cho anh P số tiền 20 triệu đồng. Ngày 21/4/2020 gia đình Đoàn H Q và gia đình Nguyễn Đ Qu mỗi gia đình bồi thường cho anh P số tiền là 50 triệu đồng. Ngày 13/6/2020 gia đình Nguyễn T H bồi thường cho anh P số tiền là 20 triệu đồng. Riêng Nguyễn Đ L chưa bồi thường dân sự cho anh P. Anh P không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A và Nguyễn T H.

Tại Bản Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 31/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự)

Tại phiên toà các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L đồng phạm tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đ L với mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/7/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn H Q với mức án từ 18 đến 21 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đ Qu với mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T H với mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/6/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T A với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng được hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường là 170.000.000 đồng từ các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Nguyễn T H, Trần Văn T A và không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng:

[2] Lời khai của các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 2 giờ 40 phút tại khu vực ngã tư đèn đỏ siêu thị Mediamart đường Lê Hồng P, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L đã có hành vi dùng tay chân đá vào người và vào mặt anh Đoàn Hồng P, dùng gạch vỡ nhặt ở vỉa hè để ném anh P, bị cáo Trần Văn T A có hành vi hô hào, dùng xe chặn anh P để các bị cáo khác đánh P. Bị cáo Đoàn H Q đã dùng 01 viên gạch vỡ đập vào phía sau đầu anh P. Tại bản kết luận giám định số 631/2019/TgT ngày 03/01/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Nạn nhân Đoàn V P bị các thương tích sau: Vết thương vùng trán 3x3cm, hình sao, dập nát, bờ nham nhở, sâu sát xương. Vết thương vùng cằm kích thước 2cm. Vết thương vùng chân mày bên phải 01 cm. Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương gây rách da vùng đầu mặt, chảy máu dưới nhện, không vỡ xương sọ mặt, đã được điều trị tạm thời ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương trán gây nên là 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương mi mắt phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương vùng cằm gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chảy máu dưới nhện không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp cắt lớp gây nên là 08%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong thông tư là 20%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây

nên”. Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L đồng phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 17, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung tăng nặng:

[3] Các Bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L đã sử dụng gạch, đá ném và đập vào đầu của bị hại được xác định là hung khí nguy hiểm. Mặt khác bị hại anh Đoàn V P không có mâu thuẫn gì đối với bị cáo. Vì vậy các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L phải chịu 02 tình tiết tăng nặng định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trong các trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm sức khỏe của người khác gây hoang mang lo sợ làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải xử bị cáo mức án nghiêm đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6] Bị cáo Đoàn H Q không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 68.000.000 đồng bị hại là anh Đoàn V P không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo bị cơ quan công an ra Quyết định truy nã và bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ Qu sự, gia đình bị cáo có bố đẻ có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Nguyễn Đ Qu không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 55.000.000 đồng bị hại là anh Đoàn V P không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo Nguyễn T H không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000 đồng bị hại là anh Đoàn V P không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã bị cơ quan công an ra Quyết định truy nã và bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, gia đình bị cáo có ông ngoại và bà nội là người có công với cách

mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo Nguyễn Đ L có 01 tiền án: Tại Bản án số 151/2018/HSST ngày 07/9/2018 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Đ L 01 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/8/2019, thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí vào ngày 07/7/2020, tính đến thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Bị cáo Trần Văn T A không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 27.000.000 đồng bị hại là anh Đoàn V P không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Đánh giá vai trò đồng phạm và lượng hình đối với các bị cáo: Bị cáo Đoàn H Q là kẻ chủ mưu cầm đầu nên bị cáo phải chịu chế tài hình phạt cao so với các bị cáo còn lại. Các bị cáo Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L là đồng phạm giúp sức tích cực. Xong xét bị cáo Nguyễn Đ L đã có 01 tiền án chưa được xóa án, chưa bồi thường cho bị hại nên bị cáo Nguyễn Đ L sẽ phải chịu mức hình phạt cao nhất. Các bị cáo Nguyễn Đ Qu, Nguyễn T H có vai trò đồng phạm ngang nhau nên chịu mức hình phạt bằng nhau. Do đã có Quyết định truy nã của cơ quan công an các bị cáo Quyền bị bắt theo Quyết định truy nã, Hiếu mới ra đầu thú theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, vì vậy các bị cáo Quyền, Hiếu không được hưởng mức hình phạt tù có điều kiện. Riêng bị cáo Trần Văn T A có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, vai trò đồng phạm thứ yếu nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L do ý thức pháp luật kém vì vậy cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm bắt các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về xử lý vật chứng:



[12] Trong vụ án này, các đối tượng sử dụng gạch, đất nhặt ở vỉa hè để gây thương tích cho anh Đoàn V P, sau sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự:

[13] Bị hại anh Đoàn V P đã nhận bồi thường thương tích là 170.000.000 đồng của các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H và bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại, không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[14] Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[15] Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Nguyễn Đ L 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/7/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Đoàn H Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Nguyễn Đ Qu 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/01/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Nguyễn T H 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/6/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo Trần Văn T A 15 (mười lăm) tháng tù nhưng được hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách là 30(ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T A cho Ủy ban nhân dân phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đoàn V P đã nhận bồi thường thương tích 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng của các bị cáo Qu, Quyền, Hiếu, T A và bị hại anh Đoàn V P không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Đoàn H Q, Nguyễn Đ Qu, Trần Văn T A, Nguyễn T H, Nguyễn Đ L; bị hại anh Đoàn V P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA hình sự Công an Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Giang**